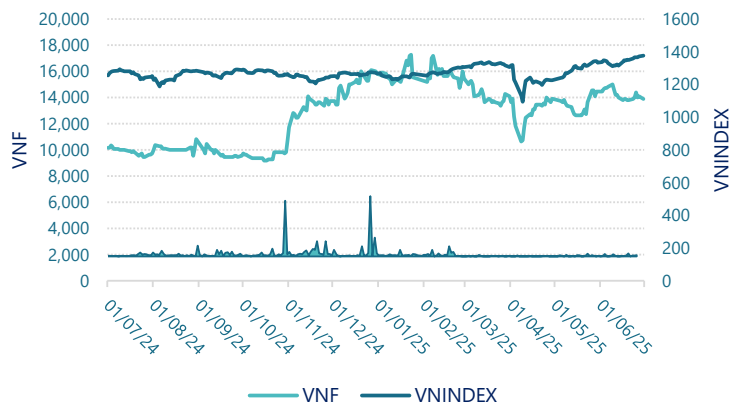


CTCP VINAFREIGHT (HNX: VNF)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

30/06/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	13,900
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	17,273
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	9,182
SL cổ phiếu LH	31,700,380
KLGD BQ 20 phiên (CP)	18,700
% sở hữu nước ngoài	0.7%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	441
P/E	5.3
EPS	2,627

DT thuần

Q2/25

417

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 106 | 34.1%

YoY: ▼ 68.0 | -14.0%

LN sau thuế

Q2/25

17.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 5.60 | 46.4%

YoY: ▲ 1.70 | 10.5%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

5.4%

+/- YoY: ▲ 0.3%

DT thuần

6T 2025

728

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 60.0 | -7.7%

LN sau thuế

6T 2025

29.6

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 5.80 | 24.1%

ROE

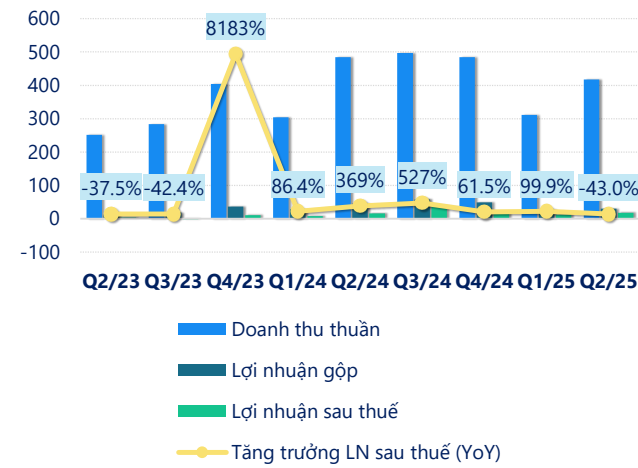
Q2/25

14.3%

+/- YoY: ▲ 10.1%

tỷ VNĐ

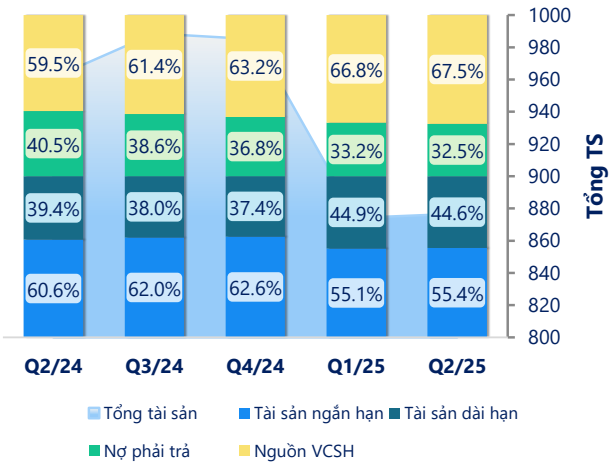
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

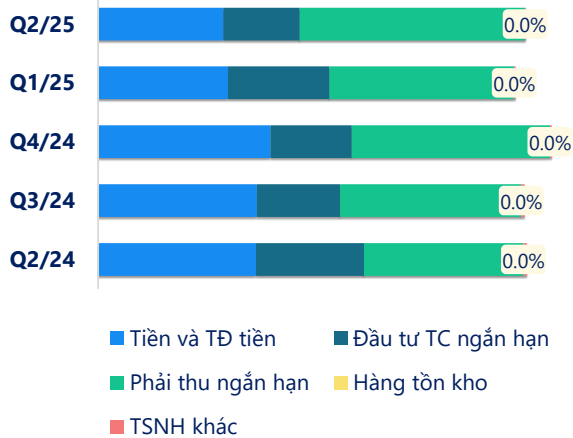
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



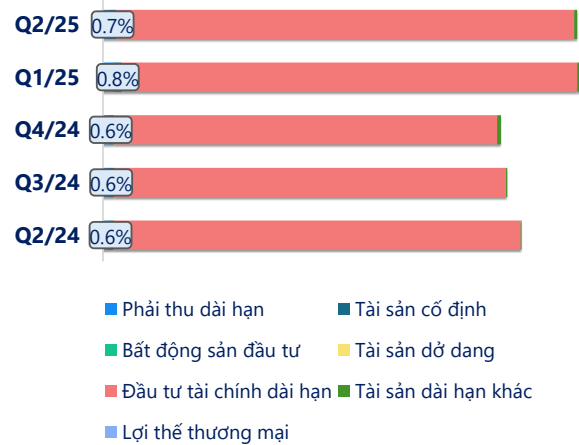
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

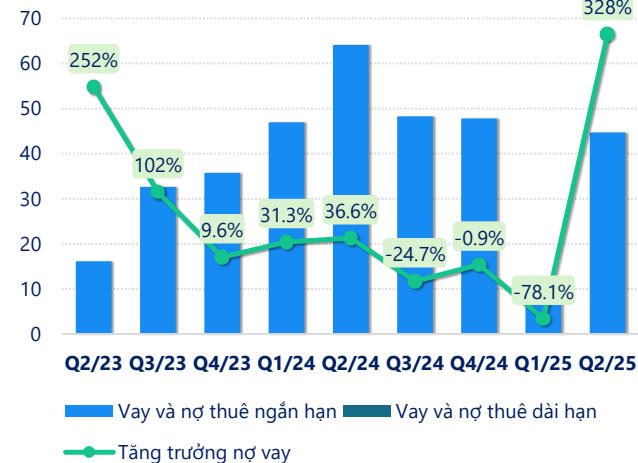
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

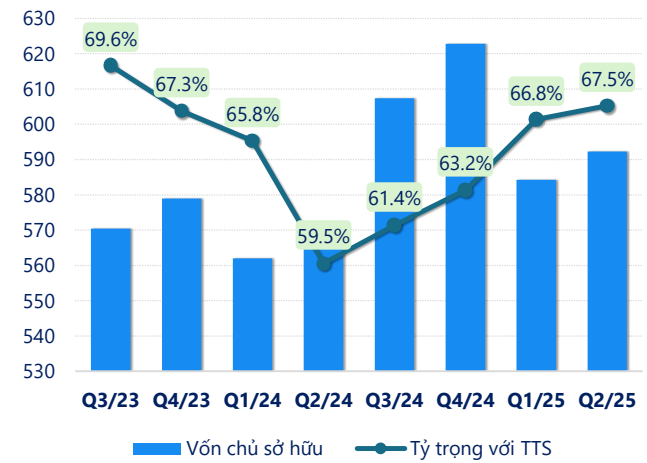
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

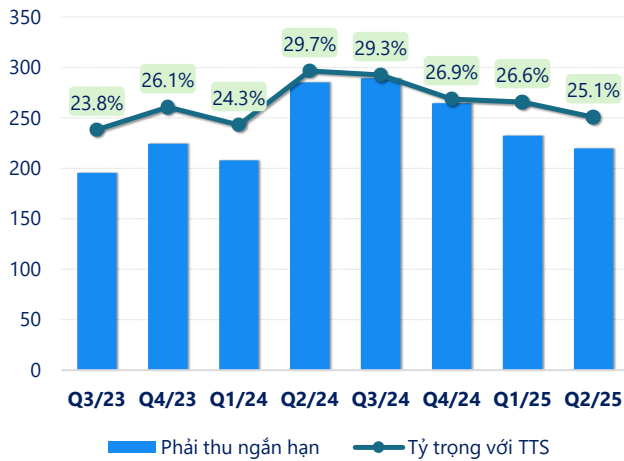
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



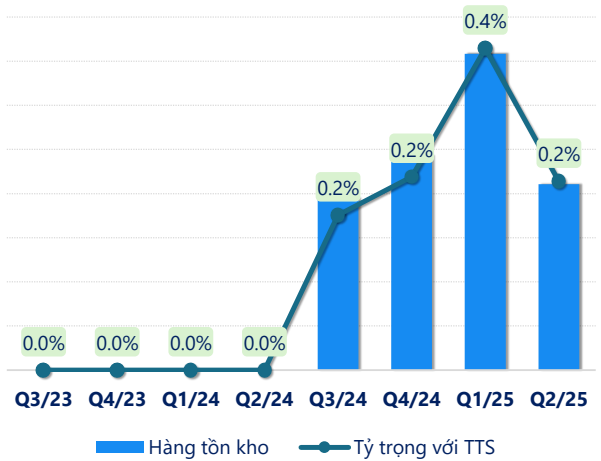
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


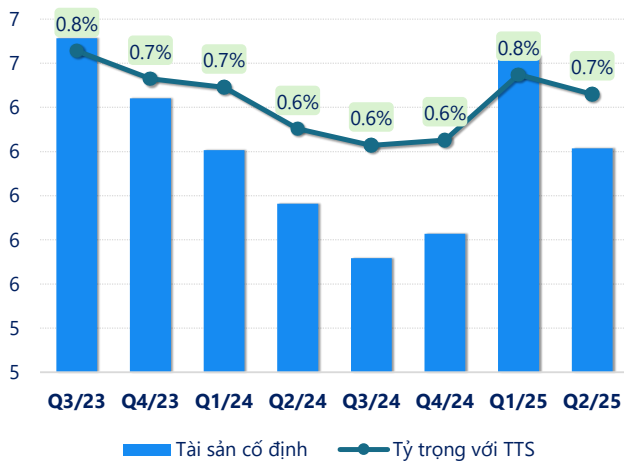
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


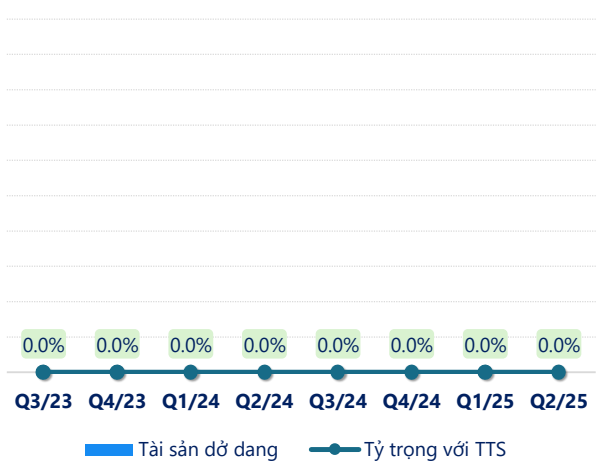
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

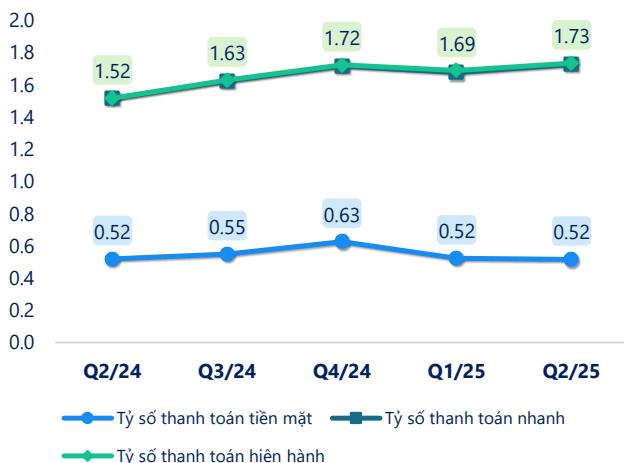
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	961	989	985	874	877
Tài sản ngắn hạn	583	613	616	482	486
Tiền và tương đương tiền	200	207	224	149	145
Đầu tư tài chính ngắn hạn	96.9	113	122	93.0	111
Phải thu ngắn hạn	285	289	265	232	220
Hàng tồn kho	0	1.95	2.43	3.58	2.11
Tài sản ngắn hạn khác	1.08	1.72	3.67	3.51	7.94
Tài sản dài hạn	378	376	369	392	391
Phải thu dài hạn	3.87	4.77	4.34	8.87	4.88
Tài sản cố định	5.96	5.72	5.83	6.63	6.21
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	368	364	355	374	378
Tài sản dài hạn khác	1.03	1.11	3.42	2.50	2.31
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	389	381	362	290	285
Nợ ngắn hạn	384	376	357	285	280
Vay và nợ thuê ngắn hạn	64.1	48.3	47.8	10.5	44.7
Phải trả người bán ngắn hạn	132	131	95.4	47.2	47.9
Nợ dài hạn	4.93	5.16	4.64	4.44	4.46
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	572	607	623	584	592
Vốn chủ sở hữu	572	607	623	584	592
Vốn điều lệ	317	317	317	317	317
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)